

Số: 109 /KH-UBND

Hòa Bình, ngày 10 tháng 8 năm 2017

SỞ Y TẾ TỈNH HÒA BÌNH	
Đến	Số: 1965
Đến	Ngày: 10/8/2017
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	Căn cứ Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý chất thải và phế liệu;

**KẾ HOẠCH
THU GOM, VẬN CHUYỂN VÀ XỬ LÝ CHẤT THẢI
Y TẾ NGUY HẠI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

Căn cứ Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý chất thải và phế liệu;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Liên Bộ Y tế, Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải y tế;

Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình xây dựng Kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Hòa Bình, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện các quy định về công tác quản lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn toàn tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả quản lý chất thải y tế nguy hại, cải thiện chất lượng môi trường, đảm bảo sức khỏe cộng đồng và góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các phương tiện thu gom, vận chuyển chất thải y tế nguy hại; công trình xử lý chất thải y tế nguy hại phải đáp ứng yêu cầu theo quy định.

- Các cơ sở y tế phải bố trí nguồn lực nhằm đảm bảo thực hiện tốt công tác quản lý, xử lý chất thải y tế nguy hại của cơ sở.

II. Tổng quan về các cơ sở y tế, chất thải y tế và công tác quản lý, xử lý chất thải y tế tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh

1. Tổng quan về các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh

Mạng lưới y tế của tỉnh ngày càng được củng cố và hoàn thiện, cơ bản đáp ứng được nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Các bệnh viện (BV) tuyến tỉnh và các trung tâm y tế đều thực hiện chức năng chuẩn đoán và điều trị cho cả bệnh nhân nội trú và ngoại trú. Ngoài ra còn phải thực hiện thêm các chức năng đào tạo, chỉ đạo tuyến, nghiên cứu khoa học và quản lý kinh tế theo quy định của Bộ Y tế. Các Trạm y tế xã, phường, thị trấn chủ yếu khám chữa bệnh thông thường, khám thai, đỗ đẻ, điều trị ngoại trú và thực hiện công

tác phòng bệnh. Một số cơ sở y tế dự phòng có thực hiện dịch vụ khám chữa bệnh, tiêm phòng, xét nghiệm... như Trung tâm chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm y tế dự phòng tỉnh, Trung tâm phòng chống HIV/AIDS, Trung tâm Phòng chống bệnh xã hội.

Cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế gồm: Sở y tế và 26 cơ quan, đơn vị trực thuộc:

- 02 Chi cục: Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình và Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm.

- 21 đơn vị gồm:

+ Bệnh viện Đa khoa tỉnh.

+ Bệnh viện Y học cổ truyền.

+ Bệnh viện Nội tiết.

+ Bệnh viện Sản nhi.

+ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật trên cơ sở sát nhập 06 đơn vị: Trung tâm Y tế dự phòng; Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản; Trung tâm phòng chống Sốt rét – Ký sinh trùng – Côn trùng; Trung tâm Phòng chống bệnh xã hội; Trung tâm phòng chống HIV/AIDS và Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khỏe (hiện nay 06 đơn vị này vẫn đang hoạt động độc lập).

+ Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc - Mỹ phẩm – Thực phẩm.

+ Trung tâm Pháp y.

+ Trung tâm Giám Định y khoa.

+ 11 Trung tâm y tế huyện, thành phố (bao gồm cả trạm y tế xã, phường, thị trấn) gồm: Trung tâm y tế huyện Tân Lạc, Trung tâm y tế huyện Lạc Sơn, Trung tâm y tế huyện Mai Châu, Trung tâm y tế huyện Yên Thủy, Trung Tâm y tế huyện Lạc Thủy, Trung tâm y tế huyện Kim Bôi, Trung tâm y tế huyện Lương Sơn, Trung tâm y tế huyện Kỳ Sơn, Trung tâm y tế huyện Cao Phong, Trung tâm y tế huyện Đà Bắc và Trung tâm y tế thành phố Hòa Bình.

- Ngoài ra còn có 120 cơ sở hành nghề y hoạt động trên địa bàn tỉnh.

2. Số lượng, loại chất thải y tế nguy hại phát sinh tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh

2.1. Số lượng chất thải y tế nguy hại phát sinh trên địa bàn tỉnh.

Theo thống kê, tổng lượng chất thải rắn y tế nguy hại phát sinh trên địa bàn tỉnh khoảng 613 kg/ngày, trong đó: Lượng chất thải y tế nguy hại phát sinh tại các bệnh viện tuyến tỉnh, và Trung tâm y tế các huyện, thành phố khoảng 474 kg/ngày; lượng chất thải rắn y tế nguy hại phát sinh tại các trạm y tế xã, phường, thị trấn khoảng 139 kg/ngày. Tỷ lệ gia tăng chất thải y tế phụ thuộc vào tăng giường bệnh, phát triển các dịch vụ kỹ thuật và sự tiếp cận các dịch vụ y tế của người dân. Dựa vào số lượng chất thải y tế nguy hại phát sinh tại các bệnh viện ở thời điểm hiện tại và căn cứ vào quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống y tế

tỉnh Hòa Bình đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 thì trong giai đoạn 2015-2020 toàn tỉnh sẽ có 2.560 giường bệnh. Do vậy, đến năm 2020 tổng khối lượng chất thải y tế ước tính hơn 3.600 kg/ngày, trong đó chất thải rắn y tế nguy hại phát sinh ước tính là 832 kg/ngày.

2.2. Loại chất thải y tế nguy hại phát sinh tại các cơ sở y tế

Chất thải y tế nguy hại là chất thải y tế chứa yếu tố lây nhiễm hoặc có đặc tính nguy hại khác vượt ngưỡng chất thải nguy hại, bao gồm chất thải lây nhiễm và chất thải nguy hại không lây nhiễm.

- Chất thải lây nhiễm gồm:

Chất thải lây nhiễm sắc nhọn là chất thải lây nhiễm có thể gây ra các vết cắt hoặc xuyên thủng bao gồm: kim tiêm; bơm liều kim tiêm; đầu sắc nhọn của dây truyền; kim chọc dò; kim châm cứu; lưỡi dao mổ; đinh, cưa dùng trong phẫu thuật và các vật sắc nhọn khác.

Chất thải lây nhiễm không sắc nhọn bao gồm: Chất thải thẩm, dính, chứa máu hoặc dịch sinh học của cơ thể; các chất thải phát sinh từ buồng bệnh cách ly.

Chất thải có nguy cơ lây nhiễm cao bao gồm: Mẫu bệnh phẩm, dụng cụ đựng, dính mẫu bệnh phẩm, chất thải dính mẫu bệnh phẩm phát sinh từ các phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp III trở lên theo quy định tại Nghị định số 92/2010/NĐ-CP ngày 30/8/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm.

Chất thải giải phẫu bao gồm: Mô, bộ phận cơ thể người thải bỏ và xác động vật thí nghiệm.

- Chất thải nguy hại không lây nhiễm gồm: Hóa chất thải bỏ bao gồm hoặc có các thành phần nguy hại; Dược phẩm thải bỏ thuộc nhóm gây độc tế bào hoặc có cảnh báo nguy hại từ nhà sản xuất; Thiết bị y tế bị vỡ, hỏng, đã qua sử dụng thải bỏ có chứa thủy ngân và các kim loại nặng; Chất hàn răng almagam thải bỏ.

Chất thải nguy hại khác theo quy định tại Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

3. Hiện trạng công tác quản lý và năng lực xử lý chất thải y tế nguy hại tại các cơ sở y tế, cơ sở xử lý chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh

3.1. Hiện trạng công tác quản lý và năng lực xử lý chất thải y tế nguy hại tại các cơ sở y tế

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh hầu hết các Bệnh viện đều có lò đốt chất thải y tế nguy hại (trừ bệnh viện nội tiết chưa được đầu tư hệ thống xử lý chất thải rắn y tế do khuôn viên hẹp không có mặt bằng để đặt), tất cả các lò đốt đều đặt trong khuôn viên của các Bệnh viện, đa số đã sử dụng nhiều năm nên đã xuống cấp và hư hỏng gần hết; một số lò đốt thì tồn nhiên liệu, khói thải ra không đảm bảo

môi trường ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe người dân xung quanh. Các bệnh viện phải hợp đồng với các đơn vị có đủ tư cách pháp nhân để xử lý. Các chất thải y tế nguy hại phải chứa tạm trong các thùng chứa và lưu giữ trong kho lưu giữ chất thải. Do đó nguy cơ lây nhiễm ra môi trường xung quanh là rất cao. Đối với các trạm y tế các xã, phường, thị trấn trong tỉnh, các phòng khám tư nhân đều chưa có hệ thống xử lý chất thải y tế. Một số cơ sở này xử lý chất thải y tế nguy hại bằng cách đốt thủ công hoặc chôn lấp sơ sài. Riêng đối với trạm Y tế xã Yên Mông, thành phố Hòa Bình mới được Sở Y tế đầu tư tủ bảo quản rác thải rắn y tế nguy hại dung tích 225 lít nhằm tăng thời gian lưu giữ chất thải y tế nguy hại tại cơ sở trước khi hợp đồng xử lý chất thải với đơn vị có đủ tư cách pháp nhân.

3.2. Hiện trạng công tác quản lý và năng lực xử lý chất thải y tế nguy hại tại cơ sở xử lý chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh

Năm 2014, Sở Tài nguyên và Môi trường đã cấp Giấy phép hành nghề Quản lý chất thải nguy hại cho Chi nhánh Công ty TNHH Đầu tư thương mại Hoàng Long tại Hòa Bình, địa chỉ: Thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn có mã số QLCTNH 17.001.VX (thay thế cho Giấy phép hành nghề vận chuyển CTNH mã số QLCTNH: 17.001.V cấp ngày 25/01/2011 và Giấy phép hành nghề xử lý, tiêu hủy CTNH mã số QLCTNH: 17.001.X cấp ngày 25/01/2011). Tuy nhiên, từ ngày 21/3/2017 Giấy phép hành nghề Quản lý chất thải nguy hại cho Chi nhánh Công ty TNHH Đầu tư thương mại Hoàng Long tại Hòa Bình đã hết hạn. Do vậy hiện nay các cơ sở y tế phải chủ động ký hợp đồng chuyển giao CTNH với các tổ chức, cá nhân có Giấy phép xử lý CTNH hoặc Giấy phép quản lý CTNH phù hợp.

III. Kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh

1. Kế hoạch xử lý chất thải y tế nguy hại theo mô hình cụm cơ sở y tế, mô hình tập trung trên địa bàn tỉnh

Chất thải y tế nguy hại của một cụm cơ sở y tế được thu gom và xử lý chung tại hệ thống, thiết bị xử lý của một cơ sở trong cụm. Các cơ sở y tế không có hệ thống, thiết bị xử lý chất thải y tế nguy hại theo quy định sẽ được áp dụng mô hình xử lý chất thải y tế nguy hại theo cụm cơ sở y tế.

Thiết bị xử lý chất thải y tế nguy hại của cơ sở xử lý phải được đầu tư đáp ứng quy chuẩn về bảo vệ môi trường và vận hành thường xuyên, bảo trì, bảo dưỡng định kỳ và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ nhật ký vận hành thiết bị, hệ thống xử lý chất thải y tế theo quy định.

Trường hợp chất thải y tế nguy hại phát sinh vượt quá khả năng xử lý của cơ sở xử lý theo cụm thì phải ký hợp đồng để xử lý chất thải nguy hại với tổ chức, cá nhân có giấy phép phù hợp.

Kế hoạch xử lý chất thải y tế nguy hại theo mô hình cụm cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh, gồm 03 cụm:

- Cụm số 1: Cụm xử lý chất thải y tế nguy hại bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình sẽ xử lý chất thải y tế nguy hại cho các đơn vị sau: Bệnh viện Đa khoa tỉnh; Bệnh viện Y học cổ truyền; Bệnh viện Nội tiết; Bệnh viện sản nhi; Trung tâm Kiểm soát bệnh tật trên cơ sở sát nhập 06 đơn vị: Trung tâm Y tế dự phòng; Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản; Trung tâm phòng chống Sốt rét – Ký sinh trùng – Côn trùng; Trung tâm Phòng chống bệnh xã hội; Trung tâm phòng chống HIV/AIDS và Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khỏe (hiện nay 06 đơn vị này vẫn đang hoạt động độc lập); Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc - Mỹ phẩm – Thực phẩm; Trung tâm Pháp y; Trung tâm Giám Định y khoa; các đơn vị trung tâm Y tế; các cơ sở khám chữa bệnh tư nhân của 04 huyện: Lương Sơn; Kỳ Sơn; Đà Bắc; thành phố Hòa Bình.

- Cụm số 02: Cụm Trung tâm Y tế huyện Tân Lạc sẽ xử lý chất thải y tế nguy hại cho các đơn vị: Trung tâm Y tế, các cơ sở khám chữa bệnh tư nhân của 04 huyện: Tân Lạc; Lạc Sơn; Mai Châu; Cao Phong.

- Cụm số 03: Cụm Trung tâm Y tế huyện Lạc Thủy sẽ xử lý chất thải y tế nguy hại cho các đơn vị: Trung tâm Y tế, các cơ sở khám chữa bệnh tư nhân của 03 huyện: Lạc Thủy; Yên Thủy; Kim Bôi.

2. Kế hoạch thực hiện và phương thức thu gom, vận chuyển chất thải y tế nguy hại theo mô hình cụm cơ sở y tế, mô hình tập trung trên địa bàn tỉnh

2.1. Kế hoạch thu gom, lưu giữ chất thải y tế nguy hại:

2.1.1. Thu gom chất thải y tế nguy hại

- Đối với chất thải lây nhiễm:

Chất thải lây nhiễm phải thu gom riêng từ nơi phát sinh về khu vực lưu giữ chất thải trong khuôn viên cơ sở y tế; Trong quá trình thu gom, túi đựng chất thải phải buộc kín, thùng đựng chất thải phải có nắp đậy kín, bảo đảm không bị rơi, rò rỉ chất thải trong quá trình thu gom; Cơ sở y tế quy định tuyến đường và thời điểm thu gom chất thải lây nhiễm phù hợp để hạn chế ảnh hưởng đến khu vực chăm sóc người bệnh và khu vực khác trong cơ sở y tế; Chất thải có nguy cơ lây nhiễm cao phải xử lý sơ bộ trước khi thu gom về khu lưu giữ, xử lý chất thải trong khuôn viên cơ sở y tế; tần suất thu gom chất thải lây nhiễm từ nơi phát sinh về khu lưu giữ chất thải trong khuôn viên cơ sở y tế ít nhất 01 (một) lần/ngày; đối với cơ sở y tế có lượng chất thải lây nhiễm phát sinh dưới 0,5kg/ngày, tần suất thu gom chất thải lây nhiễm sắc nhọn từ nơi phát sinh về khu lưu giữ tạm thời trong khuôn viên cơ sở y tế hoặc đưa đi xử lý, tiêu hủy tối thiểu là 01 (một) lần/tháng.

- Đối với chất thải nguy hại không lây nhiễm:

Chất thải nguy hại không lây nhiễm được thu gom, lưu giữ riêng tại khu lưu giữ chất thải trong khuôn viên cơ sở y tế; Thu gom chất hàn răng amalgam thải và thiết bị y tế bị vỡ, hỏng, đã qua sử dụng có chứa thủy ngân: Chất thải có chứa thủy ngân được thu gom và lưu giữ riêng trong các hộp bằng nhựa hoặc các vật liệu phù hợp và bảo đảm không bị rò rỉ hay phát tán hơi thủy ngân ra môi trường.

2.1.2. Lưu giữ chất thải y tế nguy hại

- Cơ sở y tế thực hiện xử lý chất thải y tế nguy hại cho cụm cơ sở y tế và bệnh viện phải có khu vực lưu giữ chất thải y tế nguy hại đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo quy định tại Phụ lục số 03 (A) thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT; Cơ sở y tế khác phải có khu vực lưu giữ chất thải y tế nguy hại đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo quy định tại Phụ lục số 03 (B) thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT.

- Dụng cụ, thiết bị lưu chứa chất thải y tế nguy hại tại khu lưu giữ chất thải trong cơ sở y tế phải đáp ứng các yêu cầu sau đây:

+ Có thành cứng, không bị bục vỡ, rò rỉ dịch thải trong quá trình lưu giữ chất thải;

+ Có biểu tượng loại chất thải lưu giữ theo quy định tại Phụ lục số 02 thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT;

+ Dụng cụ, thiết bị lưu chứa chất thải lây nhiễm phải có nắp đậy kín và chống được sự xâm nhập của các loài động vật;

+ Dụng cụ, thiết bị lưu chứa hóa chất thải phải được làm bằng vật liệu không có phản ứng với chất thải lưu chứa và có khả năng chống được sự ăn mòn nếu lưu chứa chất thải có tính ăn mòn. Trường hợp lưu chứa hóa chất thải ở dạng lỏng phải có nắp đậy kín để chống bay hơi và tràn đổ chất thải.

- Chất thải y tế nguy hại và chất thải y tế thông thường phải lưu giữ riêng tại khu vực lưu giữ chất thải trong khuôn viên cơ sở y tế. Chất thải lây nhiễm và chất thải nguy hại không lây nhiễm phải lưu giữ riêng trừ trường hợp các loại chất thải này áp dụng cùng một phương pháp xử lý.

- Thời gian lưu giữ chất thải lây nhiễm:

+ Đối với chất thải lây nhiễm phát sinh tại cơ sở y tế, thời gian lưu giữ chất thải lây nhiễm tại cơ sở y tế không quá 02 ngày trong điều kiện bình thường. Trường hợp lưu giữ chất thải lây nhiễm trong thiết bị bảo quản lạnh dưới 8°C, thời gian lưu giữ tối đa là 07 ngày. Đối với cơ sở y tế có lượng chất thải lây nhiễm phát sinh dưới 05 kg/ngày, thời gian lưu giữ không quá 03 ngày trong điều kiện bình thường và phải được lưu giữ trong các bao bì được buộc kín hoặc thiết bị lưu chứa được đậy nắp kín;

+ Đối với chất thải lây nhiễm được vận chuyển từ cơ sở y tế khác về để xử lý theo mô hình cụm hoặc mô hình tập trung, phải ưu tiên xử lý trong ngày. Trường hợp chưa xử lý ngay trong ngày, phải lưu giữ ở nhiệt độ dưới 20°C và thời gian lưu giữ tối đa không quá 02 ngày.

2.2. Kế hoạch vận chuyển chất thải y tế nguy hại

2.2.1. Phương tiện vận chuyển

- Cơ sở y tế, đơn vị được thuê vận chuyển chất thải y tế nguy hại phải sử dụng xe thùng kín hoặc xe bảo ôn chuyên dụng để vận chuyển hoặc sử dụng các loại phương tiện vận chuyển khác để vận chuyển chất thải y tế nguy hại từ cơ sở

y tế đến cơ sở xử lý cho cụm nhưng phải đáp ứng yêu cầu quy định tại mục 2.2.2 của bản kế hoạch này.

- Trong quá trình vận chuyển chất thải y tế từ cơ sở y tế về cơ sở xử lý chất thải y tế cho cụm, khi xảy ra tràn đổ, cháy, nổ chất thải y tế hoặc các sự cố khác phải thực hiện ngay các biện pháp ứng phó, khắc phục sự cố môi trường theo quy định của pháp luật.

2.2.2. Dụng cụ, thiết bị lưu chứa chất thải y tế nguy hại trên phương tiện vận chuyển phải đáp ứng các yêu cầu sau

- Có thành, đáy, nắp kín, kết cấu cứng, chịu được va chạm, không bị rách vỡ bởi trọng lượng chất thải, bảo đảm an toàn trong quá trình vận chuyển;

- Có biểu tượng về loại chất thải lưu chứa theo quy định với kích thước phù hợp, được in rõ ràng, dễ đọc, không bị mờ và phai màu trên thiết bị lưu chứa chất thải;

- Được lắp cố định hoặc có thể tháo rời trên phương tiện vận chuyển và bảo đảm không bị rơi, đổ trong quá trình vận chuyển chất thải.

- Chất thải lây nhiễm trước khi vận chuyển phải được đóng gói trong các thùng, hộp hoặc túi kín, bảo đảm không bị bục, vỡ hoặc phát tán chất thải trên đường vận chuyển.

2.2.3. Việc vận chuyển chất thải y tế nguy hại

Vận chuyển chất thải rắn y tế nguy hại theo lộ trình tối ưu về tuyến đường, quãng đường, thời gian, bảo đảm an toàn giao thông và phòng ngừa, ứng phó sự cố, có số giao nhận.

Việc vận chuyển chất thải y tế nguy hại từ các cơ sở y tế trong cụm đến cơ sở xử lý phải thực hiện bằng các hình thức sau:

- Cơ sở xử lý chất thải y tế theo mô hình cụm gồm: Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình, Trung tâm y tế huyện Tân Lạc, Trung tâm y tế huyện Lạc Thủy tiến hành thu gom, vận chuyển chất thải y tế nguy hại từ các cơ sở y tế trong cụm để xử lý, vận chuyển bằng phương tiện chuyên dụng đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo quy định.

- Cơ sở y tế trong cụm thuê đơn vị bên ngoài có giấy phép xử lý chất thải nguy hại hoặc giấy phép hành nghề quản lý chất thải nguy hại để thực hiện vận chuyển chất thải của cơ sở y tế đến cơ sở xử lý cho cụm. Đối với chủ xử lý chất thải nguy hại, chủ hành nghề quản lý chất thải nguy hại tham gia vận chuyển chất thải y tế trong cụm nhưng nằm ngoài phạm vi của giấy phép do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phải báo cáo cơ quan cấp giấy phép trước khi thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 23 Thông tư 36/2015/TT-BTNMT.

3. Tổng hợp Kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế trên địa bàn tỉnh

Để đảm bảo cho việc thu gom triệt để lượng chất thải y tế nguy hại phát sinh trên địa bàn tỉnh và đảm bảo khoảng cách vận chuyển từ các cơ sở y tế đến

cụm xử lý chất thải y tế nguy hại phù hợp, ưu tiên lựa chọn các công nghệ không đốt, thân thiện với môi trường. UBND tỉnh Hòa Bình lựa chọn 03 cụm xử lý chất thải y tế đặt tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình; Trung tâm y tế huyện Tân Lạc; Trung tâm y tế huyện Lạc Thủy; cụ thể như sau:

TT	Tên cụm	Địa điểm	Công nghệ xử lý	Công suất xử lý	Phạm vi thực hiện	Đơn vị vận chuyển
1	Cụm số 1	Tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình, TP Hòa Bình	Hấp khử khuẩn kết hợp nghiên cát	65 kg/h x 2 hệ thống = 130 kg/h	Bệnh viện Đa khoa tỉnh; Bệnh viện Y học cổ truyền; Bệnh viện Nội tiết; Bệnh viện sản nhi; Trung tâm Kiểm soát bệnh tật trên cơ sở sát nhập 06 đơn vị: Trung tâm Y tế dự phòng; Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản; Trung tâm phòng chống Sốt rét – Ký sinh trùng – Côn trùng; Trung tâm Phòng chống bệnh xã hội; Trung tâm phòng chống HIV/AIDS và Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khỏe (hiện nay 06 đơn vị này vẫn đang hoạt động độc lập); Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc - Mỹ phẩm - Thực phẩm; Trung tâm Pháp y; Trung tâm Giám Định y khoa; các đơn vị trung tâm Y tế; các cơ sở khám chữa bệnh tư nhân của 04 huyện: Lương Sơn; Kỳ Sơn; Đà Bắc; thành phố Hòa Bình.	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình
2	Cụm số 2	Tại Trung tâm y tế huyện Tân Lạc	Hấp khử khuẩn kết hợp nghiên cát	35 kg/h	Các đơn vị Trung tâm Y tế, các cơ sở khám chữa bệnh tư nhân của 04 huyện: Tân Lạc; Lạc Sơn; Mai Châu; Cao Phong;	Trung tâm y tế huyện Tân Lạc
3	Cụm số 3	Tại Trung tâm y tế huyện Lạc Thủy	Hấp khử khuẩn kết hợp nghiên cát	35 kg/h	Các đơn vị Trung tâm Y tế, các cơ sở khám chữa bệnh tư nhân của 03 huyện: Lạc Thủy; Yên Thủy; Kim Bôi;	Trung tâm y tế huyện Lạc Thủy

IV. Tổ chức thực hiện

1. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch này.

Chi đạo các cơ sở y tế trên địa bàn toàn tỉnh: Thực hiện thu gom, phân loại, xử lý chất thải y tế nguy hại theo quy định; cân đối, bố trí đảm bảo kinh phí và nhân lực để thực hiện quản lý chất thải y tế nguy hại theo quy định.

Hướng dẫn, theo dõi, thanh tra, kiểm tra hoạt động quản lý và xử lý chất thải y tế nguy hại của các cơ sở y tế theo thẩm quyền.

Xây dựng dự toán kinh phí triển khai thực hiện việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại; kinh phí vận hành hệ thống xử lý chất thải nguy hại và quan trắc chất lượng môi trường định kỳ theo quy định để đánh giá mức độ ảnh hưởng của hệ thống xử lý đến môi trường.

Là đầu mối tổ chức đào tạo, phổ biến pháp luật và truyền thông về quản lý chất thải y tế cho các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

Báo cáo kết quả quản lý chất thải y tế trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 16, Thông tư số 58/2015/TT-BYT-BTNMT.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện thanh tra, kiểm tra về công tác bảo vệ môi trường và quản lý chất thải của các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Phối hợp với Sở Y tế tổ chức đào tạo, phổ biến pháp luật, truyền thông về quản lý chất thải y tế cho các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

Tổng hợp, báo cáo kết quả quản lý chất thải nguy hại (bao gồm cả chất thải y tế) theo quy định tại Khoản 4, Điều 11 Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp cùng Sở Tài chính tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí sự nghiệp môi trường phân bổ cho Sở Y tế hỗ trợ các cơ sở y tế trong công tác đầu tư cho các công trình, dự án quản lý chất thải y tế được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại; kinh phí vận hành hệ thống xử lý chất thải nguy hại và quan trắc chất lượng môi trường định kỳ theo quy định để đánh giá mức độ ảnh hưởng của hệ thống xử lý đến môi trường.

4. Sở Tài chính

Ban hành hướng dẫn thực hiện công tác thanh toán chi phí về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại.

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí sự nghiệp môi trường phân bổ cho Sở Y tế hỗ trợ các cơ sở y tế trong công tác đầu tư cho các công trình, dự án quản lý chất thải y tế được cấp có thẩm quyền phê duyệt; công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất

thải y tế nguy hại; kinh phí vận hành hệ thống xử lý chất thải nguy hại và quan trắc chất lượng môi trường định kỳ theo quy định để đánh giá mức độ ảnh hưởng của hệ thống xử lý đến môi trường.

5. Sở Xây dựng

Thẩm định về quy hoạch, về đầu tư xây dựng các công trình y tế đúng theo quy định hiện hành.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan thẩm định, lựa chọn về công nghệ, thiết bị xử lý chất thải y tế đáp ứng yêu cầu theo quy định.

7. Công an tỉnh

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm trong việc thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại đối với các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác quản lý chất thải y tế nguy hại tại các cơ sở y tế trên địa bàn và việc thực hiện vận chuyển chất thải y tế nguy hại từ các cơ sở y tế về cụm xử lý.

Phối hợp với Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác quản lý và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn.

Tổ chức truyền thông, phổ biến pháp luật về quản lý chất thải y tế cho các cơ sở y tế và các đối tượng liên quan trên địa bàn quản lý. Phối hợp với các đơn vị liên quan trong hoạt động thanh tra, kiểm tra công tác quản lý chất thải y tế của các cơ sở y tế trên địa bàn quản lý.

9. Trách nhiệm của các cơ sở y tế

Thực hiện quản lý chất thải y tế nguy hại theo nội dung Kế hoạch này và các văn bản pháp luật liên quan khác.

Phân công lãnh đạo, khoa, phòng, cán bộ phụ trách về công tác quản lý chất thải y tế của cơ sở.

Lập và ghi đầy đủ thông tin vào sổ giao nhận chất thải y tế nguy hại theo quy định.

Bố trí đủ kinh phí, nhân lực hoặc ký hợp đồng để thực hiện việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế.

Tổ chức truyền thông, phổ biến pháp luật về quản lý chất thải y tế cho tất cả cán bộ, nhân viên và các đối tượng liên quan.

Báo cáo kết quả quản lý chất thải y tế trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điểm a, Khoản 3, Điều 16 Thông tư số 58/2015/TT-BYT-BTNMT.

Đối với các cơ sở thực hiện xử lý chất thải y tế cho cụm phải bảo đảm các yêu cầu kỹ thuật về phương tiện vận chuyển và thiết bị lưu chứa chất thải trên phương tiện vận chuyển theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Uỷ ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, Ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn vướng mắc, đề nghị báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, tham mưu, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./

Noi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: TN&MT, YT, TC; XD, KH&ĐT, KH&CN;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh, Phó Chánh VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNTN (Hg34).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Văn Khánh

SỞ Y TẾ

Số: 28 /SY-SYT

Noi nhận:

- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT.

SAO Y BẢN CHÍNH

Hòa Bình, ngày 4 tháng 8 năm 2017

KI GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Anh Trung